

Bản án số: 17/2020/HS-PT

Ngày 13 - 02 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Cao Khánh

Các Thẩm phán: Ông Trần Trọng Nhân

Bà Châu Minh Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Giang là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Đồng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 210/2019/TLPT-HS ngày 27 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Phạm Minh L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 227/2019/HS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Phạm Minh L, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Ấp Xóm Sỏ, xã Hồ Thị Kỷ, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Vinh Thân (Chết); Con bà: Lê Thị Sáu, sinh năm 1954; Vợ: Lê Kim Ly sinh năm 1978; Con 02 người; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị xử phạt tù và chưa bị xử phạt hành chính. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 22/7/2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo không có kháng cáo, kháng nghị: Phan Văn X, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Ấp X, xã H, huyện T, tỉnh C .; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Văn Dài, sinh năm 1951; Con bà: Nguyễn Thị Bé, sinh năm 1951; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. (Không triệu tập).

Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:

- Bị hại: Công ty cổ phần bê tông Sài Gòn.

Do anh Trần Phong Nhã- sinh năm 1977- Chức vụ phó giám đốc Công ty. Đại diện.

Nơi cư trú: Số 201 Nguyễn Du Khóm 8 phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn X và Phạm Minh L là nhân viên bảo vệ của Công ty vệ sĩ Cửu Long được Công ty phân công bảo vệ cho Công ty Cổ phần bê tông Sài Gòn tại Lý Văn Lâm khóm 6, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Vào khoảng 20 giờ ngày 26/5/2019, Xiêm rủ và bàn bạc với Luân, lấy trộm sắt để ở xưởng của Công ty để bán lấy tiền chia nhau tiêu xài cá nhân, cả hai đồng ý. Sau khi bàn bạc xong, Xiêm đi ngủ còn Luân thức gác. Đến khoảng 01 giờ ngày 27/5/2019, lợi dụng lúc không có người, Luân từ chốt gác trực của Công ty đi qua bên đường đối diện lén lút lấy trộm 30 tấm thép (mỗi tấm thép có trọng lượng 5,6kg, loại thép 6 li, chiều dài 80cm, chiều ngang 15cm) mang qua để gần chốt gác rồi Luân kêu Xiêm thức dậy. Xiêm thức dậy lấy xe mô tô biển số 61E1 – 019.11 của Xiêm, Xiêm ngồi trên xe để cho Luân lần lượt mang 30 tấm thép để lên yên xe rồi Xiêm điều khiển xe chở đi tìm nơi tiêu thụ, còn Luân thì ở lại Công ty trực bảo vệ. Khi Xiêm chở 30 tấm thép đi đến đoạn đường Lý Văn Lâm thuộc khóm 5, phường 1, thành phố Cà Mau thì bị Lực lượng Công an phường 1, thành phố Cà Mau nghi vấn nên mời làm việc. Qua làm việc, Xiêm đã khai nhận đã cùng với Luân trộm cắp 30 tấm thép của Công ty bê tông Sài Gòn. Đồng thời Công an phường 1, thành phố Cà Mau tạm giữ 30 tấm thép.

Ngày 27/5/2019, anh Trần Phong Nhã, sinh năm 1977, nơi cư trú: Khóm 8, phường 5, thành phố Cà Mau là Phó giám đốc của Công ty cổ phần bê tông Sài Gòn phát hiện tài sản của Công ty bị mất trộm nên đến trình báo tại Công an phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 27/5/2019, Công an phường 1, thành phố Cà Mau tiến hành lập biên bản kiểm tra tài sản đã thu giữ khi mời Phan Văn X về trụ sở làm việc là 30 tấm thép. Trong quá trình kiểm tra, có sự chứng kiến của anh Trần Phong Nhã. Qua kiểm tra xác định 30 tấm thép, mỗi tấm có kích thước và cân nặng như sau: Chiều ngang 15cm; Chiều dài 80cm (Loại thép 06 li); Trọng lượng 5,6kg. Tổng trọng lượng của 30 tấm thép là 168kg.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 59/KL – HĐ ĐG ngày 14/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận:

Tính vào thời điểm tháng 5 năm 2019.

- 30 tấm thép cùng loại có tổng trọng lượng 168kg, có giá 13.600 đồng/kg.
- 13.600 đồng x 168kg = 2.284.800 đồng (Hai triệu hai trăm tám mươi bốn nghìn tám trăm đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 227/2019/HS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 47 Bộ luật Hình sự và các Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh tuyên bố bị cáo Phan Văn X và Phạm Minh L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Về hình phạt:

- Áp dụng điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Văn X 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2019.

- Áp dụng điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Minh L 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 29/11/2019, bị cáo Phạm Minh L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu. Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số 227/2019/HS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2019 xét xử bị cáo Phạm Minh L phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo tính răn đe và giáo dục đối với bị cáo.

Cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng khi lượng hình đối với bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm các tài liệu, chứng cứ xin giảm nhẹ hình phạt là lao động chính, con bị cáo còn nhỏ, bản thân không có đất canh tác. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy, các lý do nêu trên không thuộc các tình tiết giảm nhẹ hình phạt hay được hưởng án treo theo pháp luật quy định. Xét thấy hình phạt 06 tháng tù là đã tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Do đó, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo của bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

[4] Các nội dung khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Minh L;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 227/2019/HS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Minh L 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Phạm Minh L phải nộp 200.000 đồng.

- Án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo Phạm Minh L phải nộp 200.000 đồng.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Công an thành phố Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM: TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Cao Khánh